

Số - /UBND-Ctr

Tượng Lĩnh, ngày tháng 11 năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thanh Hoá
lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025-2030

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thanh Hoá lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025-2030; Ủy ban nhân dân xã Tượng Lĩnh xây dựng Chương trình hành động thực hiện với những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm cụ thể hóa nghị quyết đại hội, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trong toàn Đảng bộ và Nhân dân, sớm đưa Nghị quyết vào cuộc sống trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; đồng thời phát huy sức mạnh đại đoàn kết, khai thác tiềm năng, lợi thế, khắc phục khó khăn để xây dựng xã phát triển toàn diện, đạt và vượt các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

2. Phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phải cụ thể thành quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình, cơ chế; phân công rõ trách nhiệm, xác định rõ thời gian hoàn thành từng công việc; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện.

3. Việc xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình, cơ chế phải hoàn thành theo lộ trình thời gian đề ra, đảm bảo chất lượng, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện quyết liệt; định kỳ tiến hành sơ kết, tổng kết việc triển khai, tổ chức thực hiện.

4. Trong quá trình thực hiện phải thường xuyên, kịp thời bổ sung, cập nhật chủ trương, chính sách, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025-2030 và các nhiệm vụ phát sinh, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn; đề cao trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị.

II. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, các khâu đột phá, các nhóm giải pháp chủ yếu nêu trong Nghị quyết Đại hội

1.1. Trong quý IV/2025 và 6 tháng đầu năm 2026, lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án, cơ chế nhằm cụ thể hóa: 32 chỉ tiêu chủ yếu, 8 nhiệm vụ trọng tâm và 3 khâu đột phá chiến lược Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ XX đã đề ra gắn với yêu cầu thực tiễn nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Trong đó, chú trọng đến các giải pháp cụ thể để tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung nhiệm vụ trọng tâm, các khâu đột phá trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, phù hợp với điều kiện và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, góp phần hoàn thành 32 chỉ tiêu Nghị quyết đã đề ra.

1.2. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện một số nội dung nhiệm vụ của 3 khâu đột phá đó là:

- Xây dựng, hoàn thiện Hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là hạ tầng giao thông, khu công nghiệp Tượng Lĩnh – Thăng Bình, cụm công nghiệp Tượng Lĩnh, hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu, hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên cơ sở 5 trụ cột là: Triển khai thực hiện cơ chế chính sách của Trung ương và của Tỉnh về nhân lực, dữ liệu và công nghệ cao; xây dựng, nhân rộng các mô hình kinh tế mới (kinh tế chia sẻ, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn...); xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số để tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả trên các lĩnh vực; nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực, uy tín, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì sự nghiệp phát triển của địa phương; đội ngũ doanh nhân có tâm, có tầm, tuân thủ pháp luật, có khát vọng làm giàu chính đáng, có trách nhiệm với xã hội; đội ngũ công nhân lao động có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao, đáp ứng yêu cầu phát triển các ngành kinh tế trọng tâm, trọng điểm.

1.3. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các nhóm giải pháp chủ yếu trên lĩnh vực: phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, đối ngoại: Gồm 07 nhóm giải pháp cụ thể.

1.4. Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi các quy hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu cho phù hợp với thực tiễn của địa phương giai đoạn 2025-2030.

1.5. Nâng cao năng lực chỉ đạo điều hành ở tất cả các lĩnh vực; các phòng, ban, ngành; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tập thể, cá nhân, doanh nghiệp và Nhân dân đến giao dịch công việc.

2. Các giải pháp cụ thể

2.1. Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế

2.1.1. Tranh thủ huy động, thu hút tối đa nguồn lực từ ngân sách cấp trên, đồng thời tích cực vận động xã hội hóa để đầu tư xây dựng, chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật nông thôn. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để xây dựng quy hoạch chung xã Tượng Lĩnh giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến 2045; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; kế hoạch khai thác quỹ đất, tạo nguồn vốn đầu tư kết cấu hạ tầng trọng điểm... làm cơ sở để lập danh mục xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2025-2030 và thu hút đầu tư vào hạ tầng cơ sở trên địa bàn xã. Tranh thủ mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng khu công sở (trụ sở làm việc ĐU, HĐND, UBND, UB MTTQ xã) và khu văn hóa thể thao của xã; quy hoạch trụ sở Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã; quy hoạch các khu dân cư theo hướng đồng bộ, hiện đại. Kêu gọi, thu hút đầu tư thực hiện tốt các quy hoạch được phê duyệt; tiếp tục hoàn thiện các thiết chế văn hóa, thể thao tại các cơ quan, đơn vị, thôn.

2.1.2. Tập trung đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các tuyến đường liên thôn, công trình thủy lợi nội đồng, công cấp, thoát nước... để bảo đảm tưới, tiêu và ngăn

mặn, giữ ngọt trong sản xuất nông nghiệp; đầu tư các công trình tăng cường khả năng tiêu thoát nước cho các khu dân cư, các cánh đồng trong mùa mưa bão; đầu tư hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản tại các xã Tượng Văn, Tượng Lĩnh cũ.

2.1.3. Tập trung xây dựng, phát triển hạ tầng số đồng bộ, hiện đại để phục vụ phát triển chuyên đổi số trên cả 3 trụ cột là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Tổ chức tiếp nhận, quản lý, sử dụng có hiệu quả hạ tầng số do tỉnh đầu tư; tạo điều kiện để các doanh nghiệp viễn thông tiếp tục đầu tư hoàn thiện hạ tầng viễn thông, bảo đảm 100% hộ dân được tiếp nhận, sử dụng dịch vụ công nghệ số hiện đại.

2.1.4. Đầu tư, cải tạo, sửa chữa nâng cao chất lượng kết cấu hạ tầng của các trường học; duy trì, xây dựng các trường học đạt chuẩn quốc gia được công nhận và công nhận lại theo chuẩn mới; xây dựng cơ sở hạ tầng các thiết chế văn hóa, thể thao theo tiêu chí nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; huy động các nguồn lực đầu tư hệ thống thiết bị phục vụ, nâng cao chất lượng phòng dịch, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân tại các trạm y tế.

2.1.5. Phát triển nông, lâm, thủy sản theo hướng sản xuất hàng hóa quy mô lớn, gắn với xây dựng thương hiệu sản phẩm; phấn đấu tốc độ tăng trưởng bình quân hằng năm đạt 4,1% trở lên. Đẩy mạnh tích tụ, tập trung đất đai, để phát triển sản xuất nông nghiệp tập trung quy mô lớn đến năm 2030 đạt 190 ha, trong đó ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất 20 ha. Ban hành đề án xây dựng vùng sản xuất nông nghiệp được ứng dụng công nghệ cao; cải tạo đồng ruộng, chăm sóc cây trồng nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm cây lương thực, cây cói; Tiếp tục thực hiện và nhân rộng mô hình sản xuất lúa gạo theo tiêu chuẩn VietGAP tại xã Tượng Văn cũ; duy trì, phát triển khu đầm, ao nuôi và trang trại tập trung, tổng hợp chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản có đầu tư ứng dụng công nghệ cao, đảm bảo vệ sinh môi trường.

2.1.6. Tập trung phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; phấn đấu tốc độ tăng trưởng bình quân hằng năm đạt 14% trở lên. Quan tâm tạo điều kiện thuận lợi thu hút doanh nghiệp đầu tư sản xuất, kinh doanh trong khu công nghiệp Tượng Lĩnh - Thăng Bình, cụm công nghiệp Tượng Lĩnh; khuyến khích, tạo điều kiện để thành phần kinh tế tư nhân, các tổ hợp tác và doanh nghiệp đầu tư phát triển các cơ sở sản xuất kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; phấn đấu đến năm 2030 thành lập mới 20 doanh nghiệp; xây dựng mối liên kết, mở rộng thị trường tiêu thụ hàng tiểu thủ công nghiệp, thủ công mỹ nghệ từ nguyên liệu cói các sản phẩm nông nghiệp thế mạnh của địa phương.

2.1.7. Tiếp tục đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; nâng cao hiệu quả ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyên đổi số vào quản lý nhà nước trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội; tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp, người dân sản xuất, kinh doanh. Tăng cường tiếp thu, ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và quản lý Nhà nước; trọng tâm là nghiên cứu triển khai mô hình chuyển đổi số trong giáo dục và thực hiện sâu rộng phong trào “Bình dân học vụ số”, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ, thông tin, chuyên đổi số trong chỉ đạo, quản lý, điều hành của các cơ quan và doanh nghiệp. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nuôi dưỡng nguồn thu, chống thất thu; phấn đấu thu ngân sách hàng năm từ 7% trở lên

so với dự toán được giao.

2.1.8. Đẩy mạnh xây dựng Nông thôn mới nâng cao, Nông thôn mới kiểu mẫu, chỉnh trang nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp. Tập trung huy động các nguồn lực, lồng ghép các nguồn vốn để duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí Nông thôn mới đã đạt chuẩn, gắn với chỉnh trang nông thôn theo hướng văn minh, xanh, sạch, đẹp. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 12/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cuộc vận động Nhân dân hiến đất để đầu tư cải tạo, nâng cấp, chỉnh trang kết cấu hạ tầng, trọng tâm là đường giao thông ở khu vực nông thôn theo hướng đồng bộ, hiện đại và các phong trào thi đua, các mô hình hay, hiệu quả trong xây dựng Nông thôn mới nâng cao, Nông thôn mới kiểu mẫu; phấn đấu đến năm 2030, hoàn thành các tiêu chí xã Nông thôn mới nâng cao và 03 thôn trở lên đạt Nông thôn mới kiểu mẫu (dự kiến các thôn: Hùng Sơn, Thọ Long, Cát Vinh).

2.1.9. Tăng cường đẩy mạnh quản lý tài nguyên và thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu. Triển khai lập và trình phê duyệt Quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất của xã ngay từ đầu nhiệm kỳ, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với các quy hoạch khác, làm cơ sở để quản lý, sử dụng đất có hiệu quả. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tồn đọng trong quản lý đất đai; Hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai. Tăng cường công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, bảo đảm 100% các trường hợp đủ điều kiện đều được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định. Kiên quyết đề xuất dừng hoạt động đối với các cơ sở sản xuất, chăn nuôi không đáp ứng yêu cầu về môi trường theo quy định. Duy trì công tác vệ sinh môi trường định kỳ và phong trào xây dựng khu dân cư sáng, xanh, sạch đẹp ở tất cả các thôn. Chỉ đạo rà soát, xây dựng và tổ chức diễn tập để chủ động ứng phó với các tình huống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự theo phương châm 4 tại chỗ. Tăng cường trồng mới và bảo vệ diện tích rừng, tạo môi trường sinh thái bền vững, ứng phó với tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu.

2.2. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ khoa học-công nghệ, văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân

2.2.1. Triển khai thực hiện kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị khóa XIII về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số quốc gia. 100% các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp... áp dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; kiểm tra, đánh giá tiến độ, kết quả việc thực hiện của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; quản lý lưu trữ hồ sơ, tài liệu của cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh ứng dụng chuyên đổi số vào cải cách hành chính, nhất là trong hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công, đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp; ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, kinh doanh, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của các sản phẩm truyền thống, có thế mạnh của xã; thực hiện chuyên đổi số trong giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy và học ở các trường học, nhất là chất lượng giáo dục mũi nhọn.

Phân đầu đến năm 2030, tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn đạt 100%; hoàn thành quá trình chuyển đổi số bền vững, đảm bảo liên thông, chia sẻ dữ liệu đồng bộ, thống nhất, an toàn, an ninh thông tin, an ninh mạng.

2.2.2. Tiếp tục quan tâm phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, truyền thống đoàn kết, khơi dậy niềm tự hào, tinh thần tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên và toàn thể Nhân dân trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hóa, các dịch vụ văn hóa, truyền thông; xử lý nghiêm các hành vi đả đả, phát tán thông tin xấu, độc trên không gian mạng. Ưu tiên nguồn lực để đầu tư xây dựng khu công sở, nhà văn hóa xã được quy hoạch mới; đầu tư nâng cấp hệ thống phát thanh của xã bảo đảm đồng bộ, hiện đại; hướng dẫn Nhân dân duy trì thực hiện có hiệu quả mô hình “xứ đạo bình yên, gia đình văn hóa”; quản lý việc tổ chức các hoạt động lễ hội, tôn giáo, tín ngưỡng của các cơ sở thờ tự tôn giáo và Nhân dân theo quy định của pháp luật; kiên quyết xử lý các hành vi sai phạm, có nguy cơ gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh phong trào rèn luyện thể dục, thể thao quần chúng để nâng cao sức khỏe cho Nhân dân.

2.2.3. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục đại trà; duy trì chất lượng giáo dục mũi nhọn, phân đầu có học sinh đạt giải cao trong các cuộc thi do tỉnh tổ chức; chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, kỹ năng sống, ngoại ngữ, tin học, hướng nghiệp cho học sinh; xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Tiếp tục quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhất là thiết bị số để nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập; 100% trường học được công nhận đạt chuẩn theo lộ trình; hằng năm xã có thành tích tốt trong khu vực cả về chất lượng đại trà và mũi nhọn; thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thu hút nguồn lực xã hội hóa chăm lo, tài trợ cho giáo dục, xây dựng xã hội học tập.

2.2.4. Huy động tối đa các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân; chủ động thực hiện tốt các giải pháp phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực y tế, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y dược tư nhân; xây dựng gia đình bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc. Tuyên truyền tiếp tục mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế với mục tiêu bảo hiểm y tế toàn dân, phân đầu đến năm 2030, tỷ lệ dân số có bảo hiểm y tế đạt 95,1% trở lên.

2.2.5. Hỗ trợ người lao động tìm kiếm việc làm; tìm kiếm, mở rộng thị trường lao động ở ngoài nước, chú trọng thị trường có thu nhập cao. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác chăm sóc người có công; các hoạt động từ thiện, nhân đạo để chăm lo cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn; gắn nhiệm vụ phát triển kinh tế với thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân. Tiếp tục rà soát, thực hiện việc hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo, hộ chính sách, hộ còn khó khăn về nhà ở; đến năm 2030, tỷ lệ hộ gia đình có nhà đạt tiêu chuẩn đạt 96,8% trở lên. Thực hiện hiệu quả các giải pháp phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT theo hướng bền vững. Tập trung thực hiện

đồng bộ, có hiệu quả các chương trình, đề án, chính sách hỗ trợ giảm nghèo; phấn đấu đến năm 2030 tỉ lệ hộ nghèo giảm còn dưới 01%.

2.3. Lãnh đạo tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh

2.3.1. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân ngày càng vững chắc. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa việc củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội, không ngừng nâng cao tiềm lực quân sự, quốc phòng, an ninh trong khu vực phòng thủ. Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng hàng năm; làm tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng. Duy trì và nâng cao chất lượng huấn luyện, diễn tập, sẵn sàng chiến đấu, xây dựng lực lượng. Tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hàng năm đạt 100% chỉ tiêu

2.3.2. Công an xã thực hiện tốt công tác dự báo, nắm chắc tình hình, xử lý kịp thời, hiệu quả các vấn đề, vụ việc, không để bị động, diễn biến phức tạp, trở thành “điểm nóng”, giữ vững an ninh chính trị, an ninh tôn giáo, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định, thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện có hiệu quả các Chương trình quốc gia về phòng, chống tội phạm, chương trình hành động phòng, chống và kiểm soát ma túy, xây dựng địa bàn sạch ma túy; phòng chống cháy nổ. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, phấn đấu hàng năm có trên 89,5% khu dân cư đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự”.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030 của UBND xã, phòng, ban ngành, trung tâm, cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch hành động của ngành, đơn vị mình một cách cụ thể, sát với thực tiễn, phân công người phụ trách, thời gian hoàn thành và tổ chức thực hiện hiệu quả, sớm đưa Nghị quyết Đại hội đi vào cuộc sống.

2. Văn phòng HĐND và UBND chủ trì, căn cứ Chương trình hành động, định kỳ theo dõi, tổng hợp báo cáo tiến độ thực hiện với Thường trực UBND xã./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh (B/c),
- Thường trực Đảng ủy,
- Thường trực HĐND, UBND xã,
- Các đồng chí Đảng ủy viên khoá I,
- Ban XD Đảng, UBKT, VP Đảng uỷ,
- Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam xã,
- Các phòng, trung tâm,
- Lưu VT.

**T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Hà